

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ  
tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh  
trong các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính, quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở và các địa điểm tiếp công dân thuộc Ủy ban Dân tộc.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cán bộ, công chức của các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc (sau đây gọi tắt là Bộ trưởng, Chủ nhiệm) giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở và các địa điểm tiếp công dân thuộc Ủy ban Dân tộc.

2. Bộ trưởng, Chủ nhiệm, các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; công chức trong các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở và các địa điểm tiếp công dân thuộc Ủy ban Dân tộc.

3. Công chức, người tham gia tiếp công dân thuộc Ủy ban Dân tộc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp tiếp công dân,

giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại trụ sở và các địa điểm tiếp công dân của Ủy ban Dân tộc.

4. Cán bộ, công chức của các tổ chức thuộc Ủy ban Dân tộc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

### **Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

1. Chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc theo quy định đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 của quyết định này.

2. Chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc thực tế đối với các đối tượng khác quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 2 của quyết định này.

Trường hợp các đối tượng này khi tham gia tiếp công dân xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở và các địa điểm tiếp công dân của Ủy ban Dân tộc từ 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc trở lên thì được hưởng toàn bộ mức chi bồi dưỡng, nếu dưới 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc thì được hưởng 50% mức chi bồi dưỡng tại quy định này.

### **Điều 4. Mức chi**

1. Các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 quyết định này chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở và địa điểm tiếp công dân của Ủy ban Dân tộc được bồi dưỡng 100.000 đồng/01 ngày/01 người; trường hợp các đối tượng trên đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng 80.000 đồng/01 ngày/01 người.

2. Các đối tượng quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 2 quyết định này được bồi dưỡng 50.000đ/01 ngày/01 người.

### **Điều 5. Nguồn kinh phí chi trả**

Kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng đối với người làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được sử dụng kinh phí giao tự chủ tài chính thuộc kinh phí quản lý hành chính hàng năm của Ủy ban Dân tộc.

### **Điều 6. Lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí**

Việc lập, chấp hành dự toán và quyết toán số kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn. Một số nội dung cụ thể được quy định như sau:

1. Đối với các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 2 quyết định này: Bộ trưởng, Chủ nhiệm ban hành quyết định về danh sách các đối tượng được giao làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở và các địa điểm tiếp công dân thuộc Ủy ban Dân tộc để làm căn cứ thực hiện chi trả.

## 2. Đối với các đối tượng khác:

Các tổ chức được giao phụ trách công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có trách nhiệm mở sổ theo dõi, ghi chép đầy đủ nội dung và số ngày tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở hoặc địa điểm tiếp công dân của Ủy ban Dân tộc.

Hàng tháng, các tổ chức được giao phụ trách công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh lập bảng kê chi tiết số ngày thực tế các đối tượng được quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 2 quyết định này để làm căn cứ thực hiện chi trả.

3. Khoản tiền bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được thanh toán cùng tiền lương hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

## Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Thanh tra Ủy ban, Vụ Địa phương II, Vụ Địa phương III và Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm lập danh sách các thành viên trực tiếp tham gia làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của đơn vị gửi về Thanh tra Ủy ban để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban quyết định.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định này.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 579/QĐ-UBDT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có các vấn đề mới phát sinh, các Vụ, đơn vị phản ánh về Vụ Kế hoạch - Tài chính tổng hợp, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Thanh tra Ủy ban và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

### Nơi nhận

- Như Điều 7;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Các TT, PCN UBTT;
- Công thông tin điện tử UBTT;
- Lưu: VT, Vụ KHTC. 

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



  
Đỗ Văn Chiến